

Bản án số: 29/2019/HS-ST  
Ngày 20/6/2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Xuân Tư và bà Đặng Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:** Bà Nguyễn Thị Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 22/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXSTHS ngày 10/6/2019, đối với bị cáo: **Hoàng Văn T**, sinh ngày 16/5/1992, cư trú tại bản D, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và bà Hà Thị N, vợ là Hà Thị N, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Đã sử dụng chất ma túy chưa qua trung tâm điều trị nghiện, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2019 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Chị Hà Thị Như, sinh năm 1989, cư trú tại bản D, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/3/2019 Hoàng Văn T điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 26D1- 195.07 đến Ngã ba Kim Th, xã Huy T, huyện Phù Yên mua 01 gói chất ma túy với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy trên đường về đến bản D thì bị tổ công tác của Đoàn Công an Tân L kiểm tra bắt quả tang, tạm giữ người cùng 01 gói

chất bột màu trắng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.178.000<sup>d</sup> (Hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng); 01 chiếc xe máy và 02 chiếc điện thoại di động.

Ngày 26/3/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng với bị cáo và người làm chứng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng thu được là 0,199 gam, đồng thời lấy mẫu giám định 0,076 gam kí hiệu T, số còn lại là 0,123gam kí hiệu T1.

Tại Kết luận giám định số 686 ngày 28/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu T là ma túy, loại Heroine 0,076gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,199 gam là Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-PY ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 25/3/2019 bị cáo có gọi điện thoại cho Trần Trọng Th người cùng bản để hỏi có biết chỗ mua ma túy không thì cho bị cáo mua ké 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng), Th bảo để gọi điện hỏi xem đã, do thấy lâu không thấy Th trả lời nên bị cáo gọi lại thì Th nói: Có chỗ mua nhưng hơi xa phải xuống Ngã ba Kim Th, xã Huy T mới có, sau đó T và Th đi mỗi người 01 xe máy đến Ngã ba Kim Th, xã Huy T, khi đến nơi thì Th gọi điện cho ai đó bị cáo không biết, khoảng 15 phút sau thì thấy 01 người đàn ông đi xe máy đến, Th đưa cho người đàn ông đó 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) và người đàn ông đó đưa cho bị cáo 01 gói ma túy, bị cáo cầm trên tay rồi cùng Th về đến bản D, xã Tân L thì bị bắt giữ người cùng vật chứng gồm 01 gói chất bột màu trắng, 01 chiếc xe máy, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.178.000<sup>d</sup> (Hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng) và 02 chiếc điện thoại di động.

Lời khai của anh Trần Trọng Th tại cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên không thừa nhận lời khai của bị cáo và anh khẳng định không được nhận cuộc gọi điện thoại của bị cáo để trao đổi mua ma túy và góp tiền đi mua ma túy cùng bị cáo như bị cáo khai.

Chị Hà Thị Nh trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 26D1- 195.07 là nguồn tiền do bố mẹ chị cho trước khi đi lấy chồng để mua, còn chiếc điện thoại OPPO A57 là của chị do bị cáo mượn để nghe nhạc. Đối với số tiền 2.178.000<sup>d</sup> (Hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng) là của cả gia đình tích góp được để chuẩn bị đưa chị đi khám bệnh nhưng chưa kịp đi thì bị cáo đem theo đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết, chị đã nhận lại với cơ quan Viện kiểm sát huyện Phù Yên toàn bộ số tài sản trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố đối với

bị cáo Hoàng Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/3/2019 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL màu đen. Tịch thu tiêu hủy 0,123gam ma túy còn lại và 02 chiếc phong bì thư niêm phong vật chứng. Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả lại cho chị Hà Thị Nh 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26D1- 195.07, một chiếc điện thoại OPPO A57 và 2.178.000<sup>d</sup> (Hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội khóa 14 bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa: nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có khai: Trước khi đi mua ma túy bị cáo có gọi điện thoại cho anh Trần Trọng Th để hỏi chỗ mua ma túy và mua hộ bị cáo 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng), anh Th trả lời có chỗ mua nhưng phải đi đến Ngã ba Kim Th, xã Huy T mới có, khi gặp anh Th chuẩn bị đi bị cáo có đưa cho anh Th 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng), sau đó đi mỗi người 01 xe đến

xã Huy T, huyện Phù Yên mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với số tiền là 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng), anh Th là người đưa tiền còn bị cáo là người nhận gói ma túy với người đàn ông đó, trên đường về đến bản D thì bị bắt, thu giữ trên tay bị cáo 01 gói ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành xác minh, điều tra đối với anh Trần Trọng Th, nhưng anh Th không thừa nhận việc góp tiền và cùng đi mua ma túy như bị cáo trình bày, tại các phiên đối chất của cơ quan cảnh sát điều tra anh Th không thừa nhận và khẳng định lời khai của bị cáo là không đúng sự thật. Quá trình xác minh về nhân thân của anh Trần Trọng Th tại nơi cư trú đều xác nhận anh Th luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không nghiện ma túy, tại thời điểm bị cáo bị bắt các cơ quan chuyên môn về y tế đã tiến hành thử test đối với Trần Trọng Th, nhưng kết quả anh Th âm tính với chất ma túy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào xác định anh Th có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với anh Trần Trọng Th trong vụ án này.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: bị cáo Hoàng Văn T, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên đã mua với mục đích để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi đơn lẻ, khối lượng chất ma túy ít, ngoài mục đích mua để sử dụng không có mục đích khác.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Khi cân nhắc mức hình phạt cần xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo.

[6]. Về nhân thân của bị cáo: Là đối tượng đã sử dụng chất ma túy nhưng chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường nơi cư trú.

[7]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 239 Bộ luật tố tụng hình sự để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

Tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra, xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,123gam Heroine còn lại, 02 chiếc phong bì thư niêm phong vật chứng; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL màu đen là công cụ bị cáo dùng để trao đổi mua ma túy, chấp nhận 0,076 gam chất ma gửi giám định đã xử lý hết trong quá trình giám định.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26D1-195.07, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.178.000<sup>d</sup> (Hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng) và chiếc điện thoại OPPO A57, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa chị Hà Thị Như đều khẳng định là tài sản của chị, việc bị cáo đem theo đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết. Đối với số tiền đang bị tạm giữ bị cáo không nhằm mục đích để mua ma túy, lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với lời khai của chị Hà Thị Như tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Xét thấy, cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên trả lại tài sản cho chị Hà Thị Như là đúng pháp luật, phù hợp với điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần được chấp nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, do đó phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, tính từ ngày bị bắt 25/3/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,123 gam Heroine, 02 chiếc phong bì thư niêm phong vật chứng.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL màu đen có viền đỏ, số IMEL1 3562900801159 và IMEL2 356290080981167.

Chấp nhận mẫu gửi giám định 0,076 gam chất ma túy đã xử lý hết trong quá trình giám định.

Chấp nhận cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả cho chị Hà Thị Nh 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26D- 195.07, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.178.000<sup>d</sup> (Hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại OPPO A57 .

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Ngọc Thông**